

Bản án số 130/2019/HSST

Ngày 25/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Ngọc Cường
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Quốc Cường và bà Hồ Đàm Như Nga.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hoàng Yên Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Chức vụ: *Kiểm sát viên.*

Ngày 25/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 135/2019/TLST-HS ngày 06/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2019/QĐXXST-HS ngày 12/11/2019 đối với bị cáo:

T, tên gọi khác: không, sinh ngày 21/5/1985 tại Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ 28 phường H, quận K, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông C và bà T1.

Có vợ là T2, sinh năm 1985 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/8/2019, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/9/2019. Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Ông K, sinh năm 2001. Địa chỉ: Số K33/18 đường C, phường N, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Bà T2, sinh năm 1985. Địa chỉ: Tổ 28 phường H, quận K, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Ông M, sinh năm 1956. Địa chỉ: Tổ 28 phường H, quận K, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 23/7/2019, anh K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS 92D1-550.94 đến Siêu thị M tại địa chỉ số 478 đường P, quận K, thành phố Đà Nẵng để xem phim. Đến nơi, anh K để xe tại bãi giữ xe tầng hầm siêu thị, có bỏ vào trong cốp xe 01 balo màu đen nhãn hiệu YONGCHAO bên trong có 01 máy tính xách tay, 01 cục sạc máy tính, 01 con chuột máy tính và 01 cuốn sách.

Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô hiệu Future BKS 43X4-7500 đến Siêu thị M để mua đồ dùng cá nhân. Quá trình gửi xe tại bãi giữ xe của siêu thị thì T phát hiện xe mô tô Honda Lead BKS 92D1-550.94 của anh K chưa đóng khóa cốp xe nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T đến mở cốp xe ra thì phát hiện có 01 chiếc balo màu đen bên trong đựng 01 máy vi tính xách tay. Để tránh bị phát hiện, T điều khiển xe của mình đi ra khỏi bãi giữ xe và để xe bên ngoài phía trước siêu thị, sau đó đi bộ lại xuống bãi giữ xe bằng cửa chính. Sau khi quan sát thấy xung quanh không có người, T đã đi về hướng chiếc xe Honda Lead BKS 92D1-550.94, mở cốp xe lấy trộm chiếc balo nói trên, lấy áo che balo lại rồi đeo trên vai, sau đó đi bộ ra vị trí để xe máy của mình ở phía ngoài siêu thị bằng cửa chính và điều khiển xe đi đến đoạn cầu L, đường T, thành phố Đà Nẵng thì T dừng xe lại, mở balo ra kiểm tra thấy bên trong có 01 máy vi tính xách tay, 01 con chuột, 01 dây sạc pin và 01 cuốn sách. T kiểm tra thấy máy vi tính bị khóa màn hình nên đem đến Công ty L mở khóa để đem về sử dụng.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi anh K lấy xe đi về phòng trọ của mình và mở cốp xe thì phát hiện bị mất 01 balo màu đen đựng các đồ vật nêu trên nên đến Công an phường Đ, thành phố Đà Nẵng trình báo.

Công an phường Đ tiến hành triệu tập T về trụ sở làm việc. Qua làm việc, T khai nhận trộm cắp máy vi tính xách tay để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện thu giữ.

* *Vật chứng thu giữ*: 01 balo màu đen nhãn hiệu YONGCHAO, 01 máy vi tính xách tay hiệu Dell Inspiron 15-3567 màu đen, 01 dây sạc máy tính.

Tại bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xác định: 01 balo màu đen nhãn hiệu YONGCHAO trị giá 10.000đ, 01 máy vi tính xách tay hiệu Dell Inspiron 15-3567 màu đen trị giá 8.400.000đ. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 8.410.000đ.

* *Xử lý vật chứng*: Ngày 07/8/2019, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại tài sản bị trộm cắp cho anh K. Anh K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Bản Cáo trạng số 136/CT-VKS ngày 04/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng

khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để tuyên bố bị cáo T phạm tội "Trộm cắp tài sản", đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại anh K vắng mặt nhưng hồ sơ vụ án thể hiện lời khai xác định việc bị cáo T trộm cắp tài sản của anh K vào ngày 23/7/2019 là có thật. Hiện nay, anh K đã nhận lại đầy đủ tài sản bị trộm cắp nên không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự, đồng thời đề nghị Tòa án xử phạt bị cáo theo đúng quy định pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trình bày như sau:

- Bà T2 trình bày tại phiên tòa: Xe mô tô nhãn hiệu Future BKS 43X4-7500 do ông M (cha của bà T2) đứng tên chủ sở hữu xe. Do gia đình khó khăn nên ông M cho bà T2 chiếc xe làm phương tiện đi lại. Ngày 23/7/2019, T mượn xe làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản thì bà không biết.

- Ông M trình bày tại phiên tòa: Ông là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Future BKS 43X4-7500. Xe này ông M đã cho con gái là T2 sử dụng để đưa đón con cái đi học. Hiện nay ông không còn liên quan gì đến xe đó nữa vì ông đã cho vợ chồng con gái.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Điều tra viên cũng như Kiểm sát viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật quy định. Các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố là hợp pháp được xem xét để làm cơ sở giải quyết vụ án.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ sự việc trộm cắp tài sản vào ngày 23/7/2019 tại Siêu thị M, địa chỉ số 478 đường P, thành phố Đà Nẵng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 23/7/2019, bị cáo T đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc balo màu đen và các tài sản bên trong gồm máy vi tính xách tay và các vật dụng liên quan đến máy vi tính của anh K tại siêu thị M, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 8.410.000đ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo T có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức được rằng việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động nên bị cáo T đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại, lén lút lấy cắp một số tài sản của bị hại với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 8.410.000đ. Do vậy,

bị cáo phải chịu tình tiết định khung quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, vào ngày 19/8/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, đã khắc phục bằng cách giao nộp lại toàn bộ tài sản chiếm đoạt cho bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 balo màu đen nhãn hiệu YONGCHAO, 01 máy vi tính xách tay hiệu Dell Inspiron 15-3567 màu đen, 01 dây sạc máy tính đã được trả lại cho chủ sở hữu.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo T phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo T **15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/9/2019.

2. Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND, Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- TAND, VKSND TP. Đà Nẵng
- Cơ quan điều tra;
- Cơ quan THAHS Q. Thanh Khê;
- Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng;
- L- u hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Ngọc Cường